

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2021

BẢN TIN THÁNG 02/2021 DIỄN BIẾN TÀI NGUYÊN NƯỚC TỚI ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

1. Diễn biến tài nguyên nước tháng 01/2021

a. Tình hình mưa

Trong tháng 01/2021 vùng Hạ lưu vực sông Mê Công hầu như không có mưa, với tổng lượng mưa trung bình chỉ ở mức 4 mm. Tất cả 4 phân vùng thuộc Hạ lưu vực sông Mê Công có lượng mưa sụt giảm lên đến khoảng 90% so với trung bình nhiều năm (TBNN) và chỉ có vùng tỉnh Vân Nam Trung Quốc thuộc thượng lưu vực sông Mê Công xuất hiện mưa trung bình khoảng 8 mm nhưng vẫn thấp hơn TBNN tới 39% (Xem Bảng 1 và Bản đồ 1 ở Phụ lục 1).

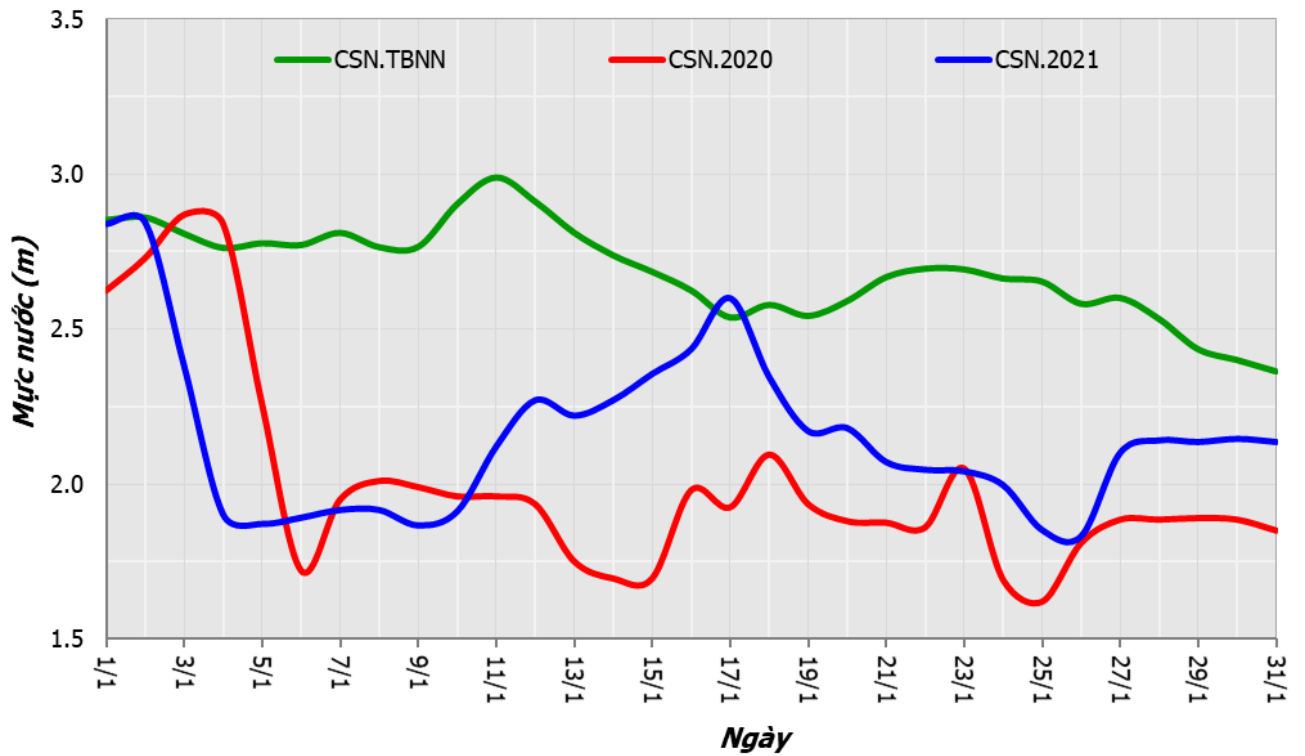
Bảng 1: Tình hình mưa Lưu vực sông Mê Công, tháng 01/2021

Lượng mưa so với	Vùng Tỉnh Vân Nam, Trung Quốc	Vùng Bắc Lào và Thái Lan	Vùng Đông Bắc Thái Lan	Vùng Trung - Nam Lào và Tây nguyên	Vùng Châu thổ sông Mê Công
Trung bình nhiều năm	-39%	-81%	-95%	-83%	-91%

b. Dòng chảy ở trạm Chiềng Sên¹

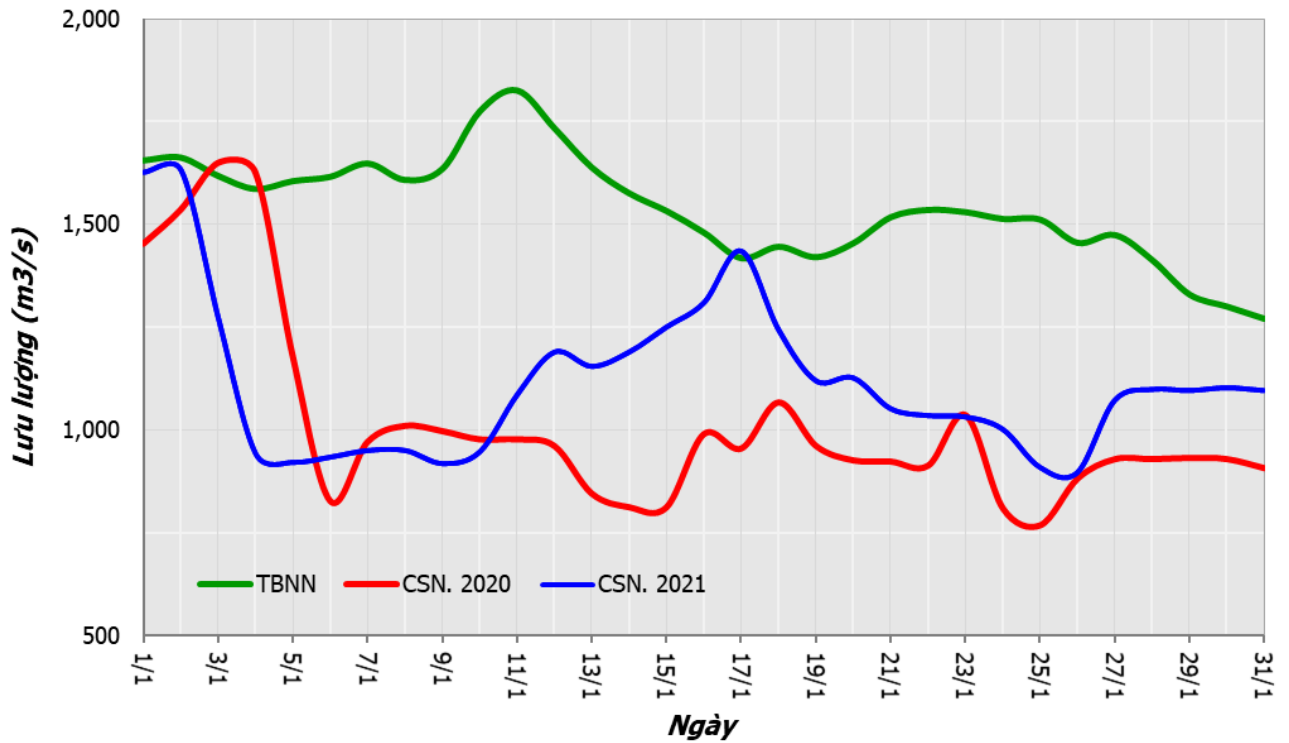
Theo thông báo của Trung Quốc là nhà máy thủy điện Cảnh Hồng sẽ vận hành theo chế độ bảo dưỡng từ ngày 05 đến ngày 24 tháng 01/2021 với lượng xả hạ xuống 1.000 m³/s (so với TBNN là 1.650 m³/s). Tuy nhiên, theo số liệu thực đo tại trạm Chiềng Sên cho thấy, mực nước giảm nhanh từ 2,8 m ngày 03/01/2021 xuống 1,9 m vào ngày 04/01/2021, cho thấy nhà máy thủy điện Cảnh Hồng đã vận hành theo chế độ phức tạp hơn so với chế độ đã thông báo. Đến giữa tháng 01/2021 mực nước tại trạm Chiềng Sên có một đợt tăng lên nhưng duy trì ở mức thấp hơn TBNN.

¹ Trạm Chiềng Sên: Là trạm thủy văn trên dòng chính sông Mê Công tại khu vực Tam giác Vàng, là trạm đầu tiên của hệ thống quan trắc thủy văn của Ủy hội sông Mê Công quốc tế nhằm giám sát dòng chảy từ Trung Quốc xả về hạ du.

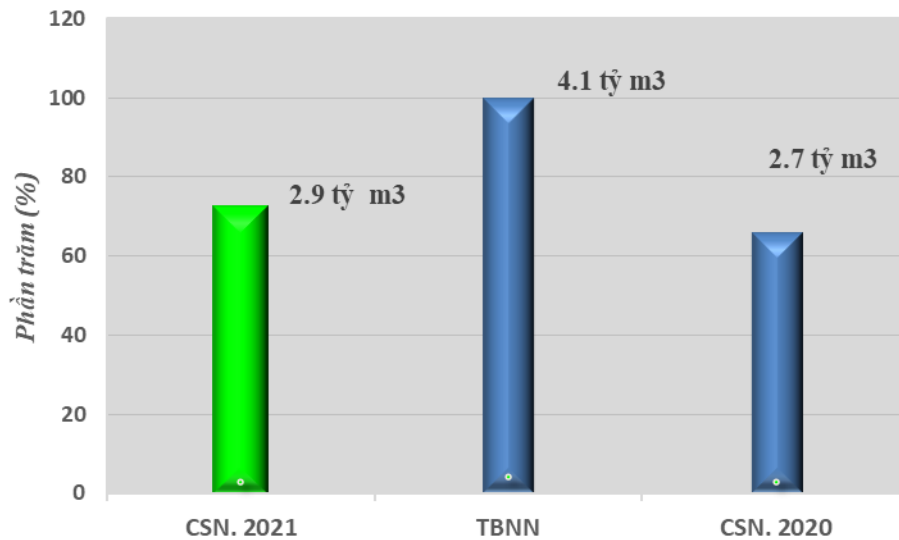


Hình 1. Diễn biến mực nước tại Chiềng Sẻn, tháng 01/2021

Tương ứng với mực nước, lưu lượng tại Chiềng Sẻn trong tháng 01/2021 giảm mạnh từ khi nhà máy thủy điện vận hành bảo dưỡng. Theo số liệu thông báo của phía Trung Quốc, nhà máy thủy điện sẽ duy trì xả trong khoảng thời gian 05/01 đến 24/01, tuy nhiên thực tế lưu lượng dòng chảy tại Chiềng Sẻn lại có thời đoạn nhỏ hơn 1.000 m³/s. Tổng lượng dòng chảy tháng 1/2021 chỉ ở mức 2,9 tỷ m³, đạt khoảng 70% giá trị TBNN và tương đương với tổng lượng dòng chảy cùng kỳ năm 2020 (Xem Hình 2 và Hình 3).



Hình 2. Diễn biến dòng chảy tại Chiềng Sển, tháng 01/2021

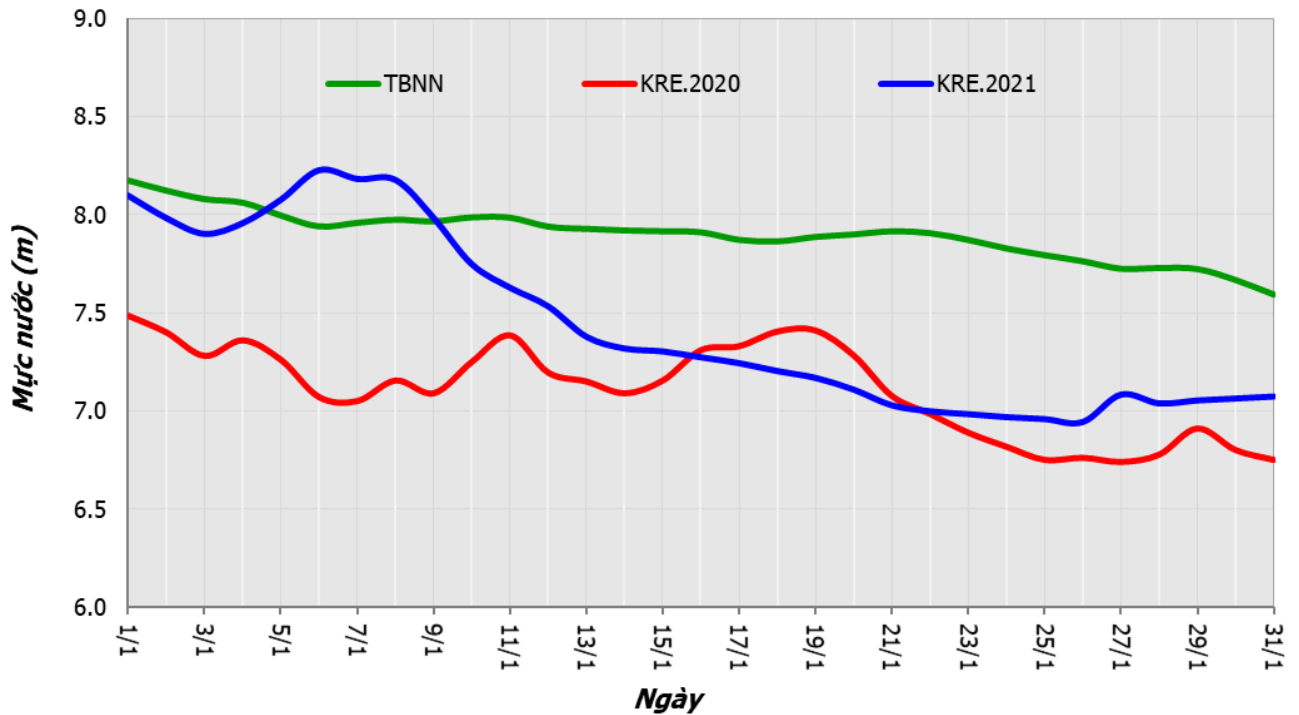


Hình 3. Tổng lượng dòng chảy tại Chiềng Sển, tháng 01/2021

c. Dòng chảy tại Kra-chê²

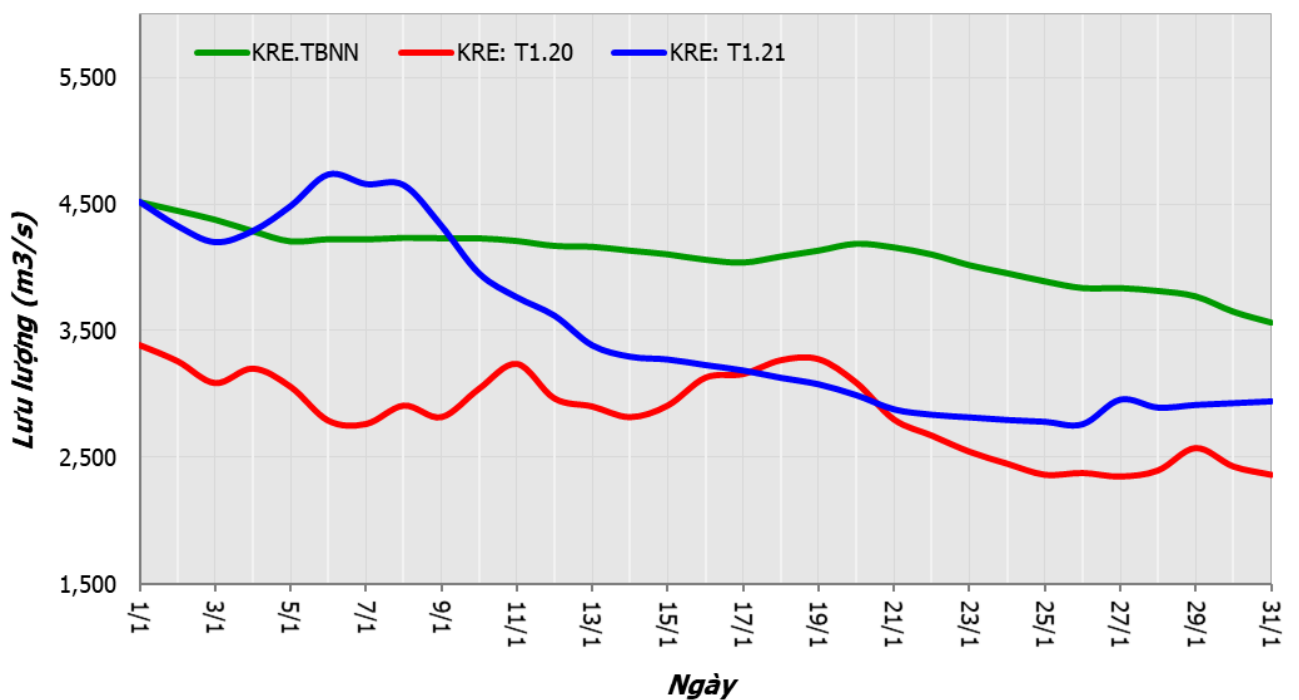
Số liệu thực đo tại trạm Kra-chê cho thấy trong tháng 01/2021 mực nước tiếp tục giảm từ 8 m xuống mức khoảng 7 m. Đến cuối tháng 01/2021 mực nước thực đo tại trạm Kra-chê thấp hơn so với giá trị cùng kỳ của TBNN gần 0,7 m và nhưng vẫn cao hơn cùng kỳ năm 2020 khoảng 0,5 m (Xem Hình 4).

² Trạm Kra-chê: Là trạm thủy văn trên dòng chính sông Mê Công tại Campuchia, là trạm đầu tiên giám sát dòng chảy sông Mê Công trước khi chảy vào vùng đồng bằng châu thổ sông Mê Công.

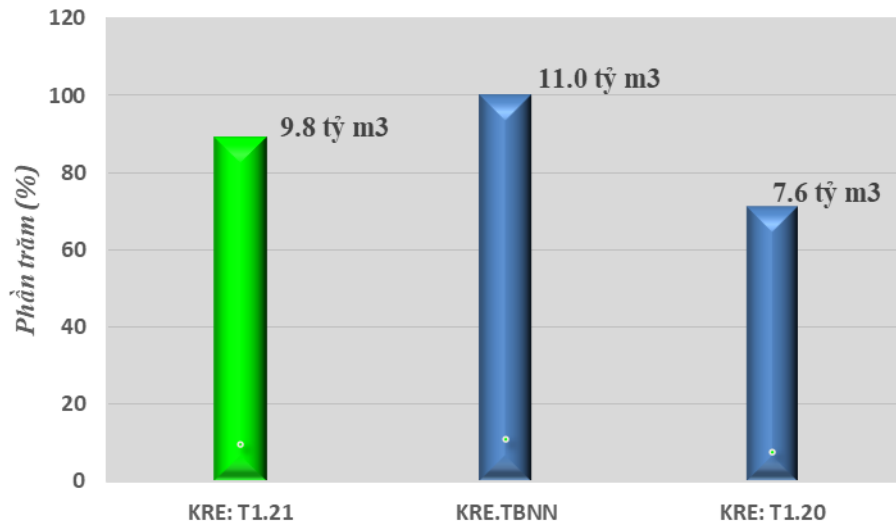


Hình 4. Diễn biến mực nước tại Kra-chê, tháng 01/2021

Lưu lượng dòng chính sông Mê Công qua trạm Kra-chê trong tháng 01/2021 cũng giảm dần từ 4.500 m³/s xuống 2.700 m³/s. Tổng lượng dòng chảy giảm mạnh, chỉ đạt khoảng 85% TBNN, nhưng vẫn lớn hơn tổng lượng cùng kỳ năm 2020 khoảng 23% (Xem Hình 5 và Hình 6).



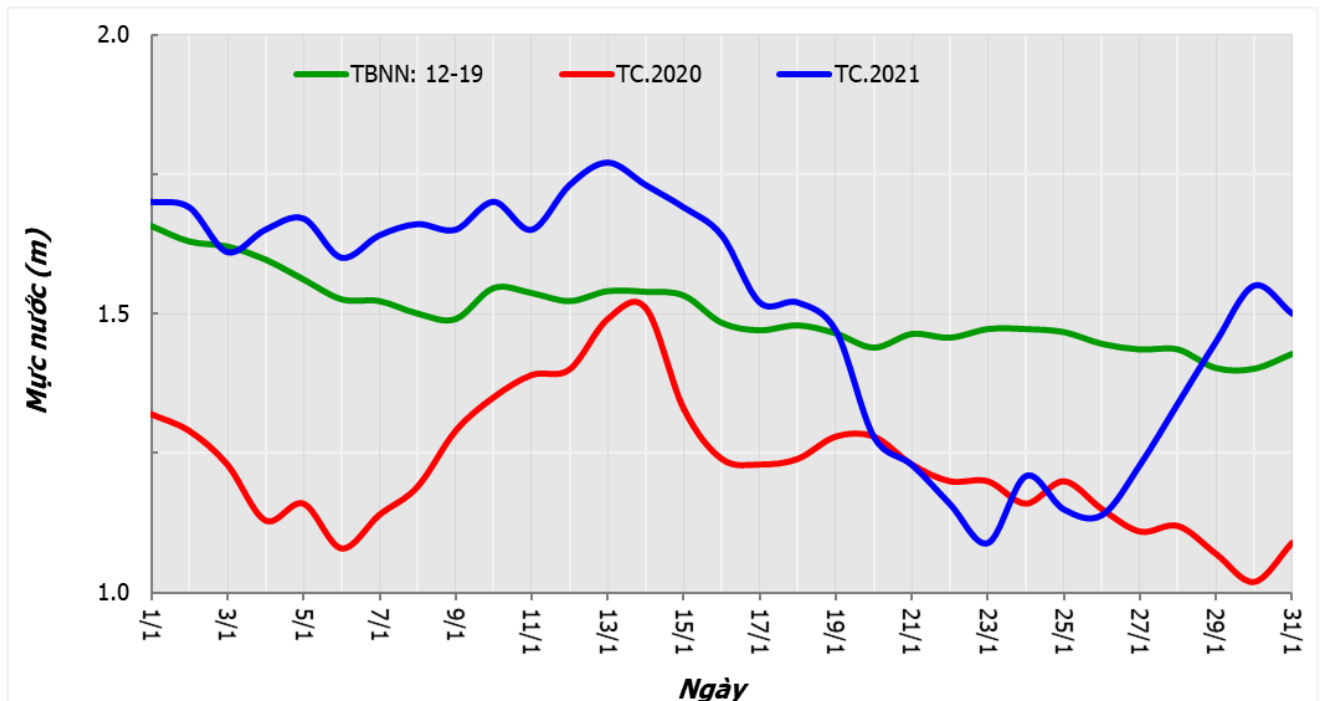
Hình 5. Diễn biến dòng chảy tại Kra-chê, tháng 01/2021



Hình 6. Tổng lượng dòng chảy tại Kra-chê, tháng 01/2021

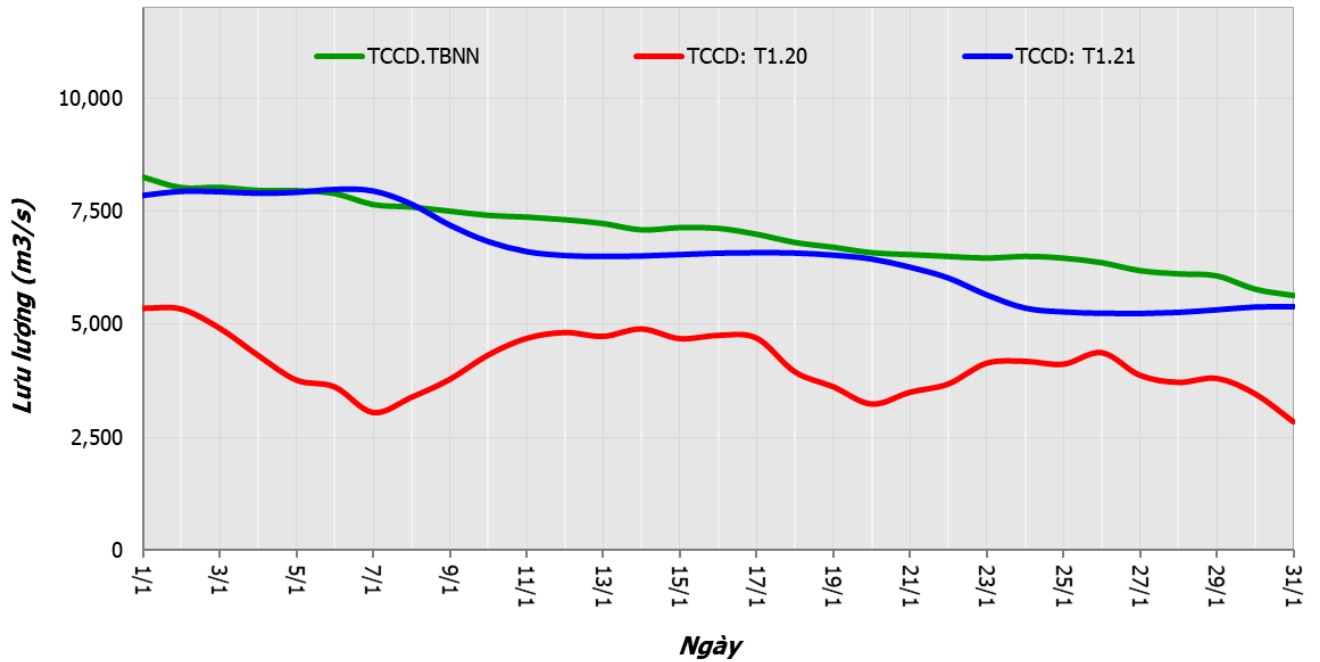
d. Chế độ dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc

Theo số liệu quan trắc, mực nước lớn nhất ngày tại trạm Tân Châu tháng 01/2021 biến đổi theo triều và giảm từ khoảng 1,7 m xuống còn 1,2 m. Mặc dù cuối tháng 01/2021 mực nước lớn nhất ngày có tăng và cao hơn mức cùng kỳ năm 2020 khoảng 0,4 m (Xem Hình 7).

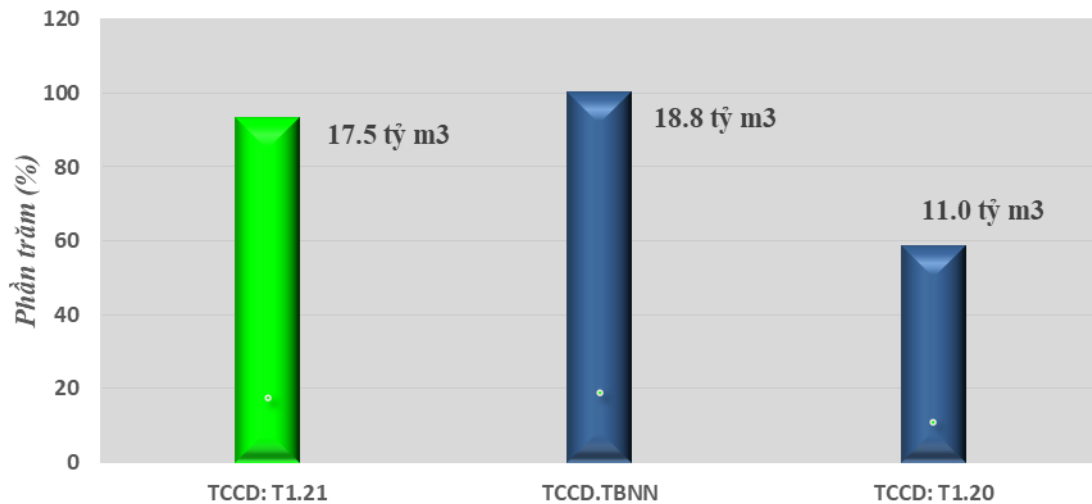


Hình 7. Diễn biến mực nước lớn nhất tại Tân Châu tháng 01/2021

Tổng lưu lượng trung bình ngày về Đồng bằng sông Cửu Long của Việt Nam qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc giảm từ 7.500 m³/s xuống còn khoảng 5.000 m³/s. Tổng lượng dòng chảy qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc tháng 01/2021 chỉ còn khoảng 17 tỷ m³, đạt khoảng 90% so với TBNN nhưng vẫn lớn hơn giá trị cùng kỳ năm 2020 khoảng 40% (Xem Hình 8 và Hình 9).



Hình 8. Diễn biến tổng lưu lượng về 2 trạm Tân Châu - Châu Đốc, tháng 01/2021



Hình 9. Tổng lượng dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc, tháng 01/2021

e. Diễn biến xâm nhập mặn

Do dòng chảy về Đồng bằng sông Cửu Long bị sụt giảm mạnh và do chế độ triều bất lợi nên hiện tượng xâm nhập mặn vùng ven biển đã tăng mạnh. Đường ranh mặn 1g/l vào sâu nhất trong tháng 01 trên ba nhánh sông lớn là sông Hậu, sông Tiền và sông Vàm Cỏ Tây đều vào sâu hơn so với cùng kỳ TBNN từ 5 km đến 9,5 km, nhưng ít hơn so với giá trị tháng 01/2020 từ 23 km đến 33 km (Xem chi tiết ở Bảng 2).

Bảng 4. Tình hình xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) vào sâu nhất tháng 01/2021

Chênh lệch xâm nhập mặn vào sâu nhất (km) ³	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
So với TBNN	+5	+9,5	+9
So với tháng 1/2020	-23	-27	-33

Tương tự, đường ranh mặn 4g/l trên ba nhánh sông vào sâu hơn so với giá trị cùng kỳ TBNN từ 6-11 km, và ít hơn so với giá trị tháng 01/2020 từ 10-26 km (Chi tiết Xem Bảng 3).

Bảng 3. Tình hình xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) vào sâu nhất tháng 1/2021

Chênh lệch xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
So với TBNN	+6	+8	+11
So với tháng 1/2020	-11	-10	-26

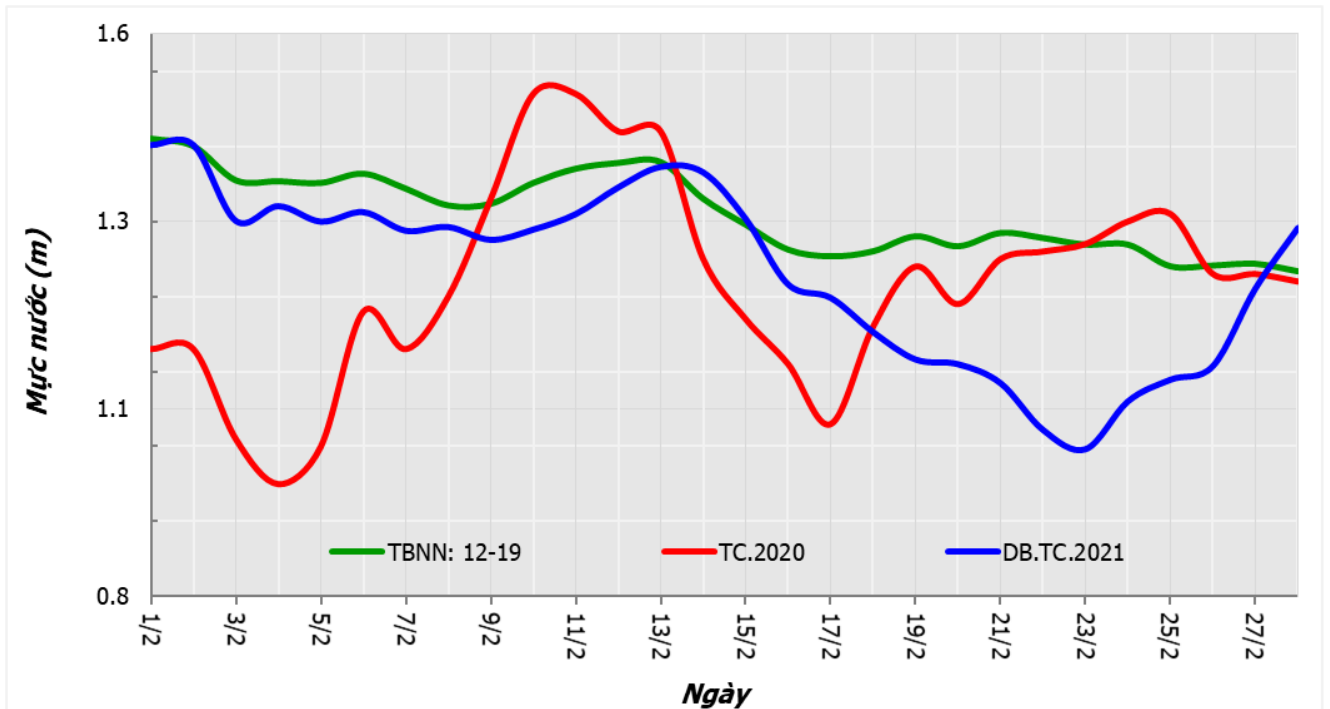
2. Dự báo diễn biến tài nguyên nước tháng 02/2021

a. Dự báo dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc

Dựa trên các kết quả dự báo mưa trên Lưu vực sông Mê Công, kết hợp với tình hình sử dụng nước trên lưu vực và dự báo chế độ triều, Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam dự báo diễn biến tài nguyên nước tới Đồng bằng sông Cửu Long trong tháng 02/2021 sẽ vẫn ở mức thấp. Tổng lượng dòng chảy đến Đồng bằng sông Cửu Long đạt khoảng 90% TBNN.

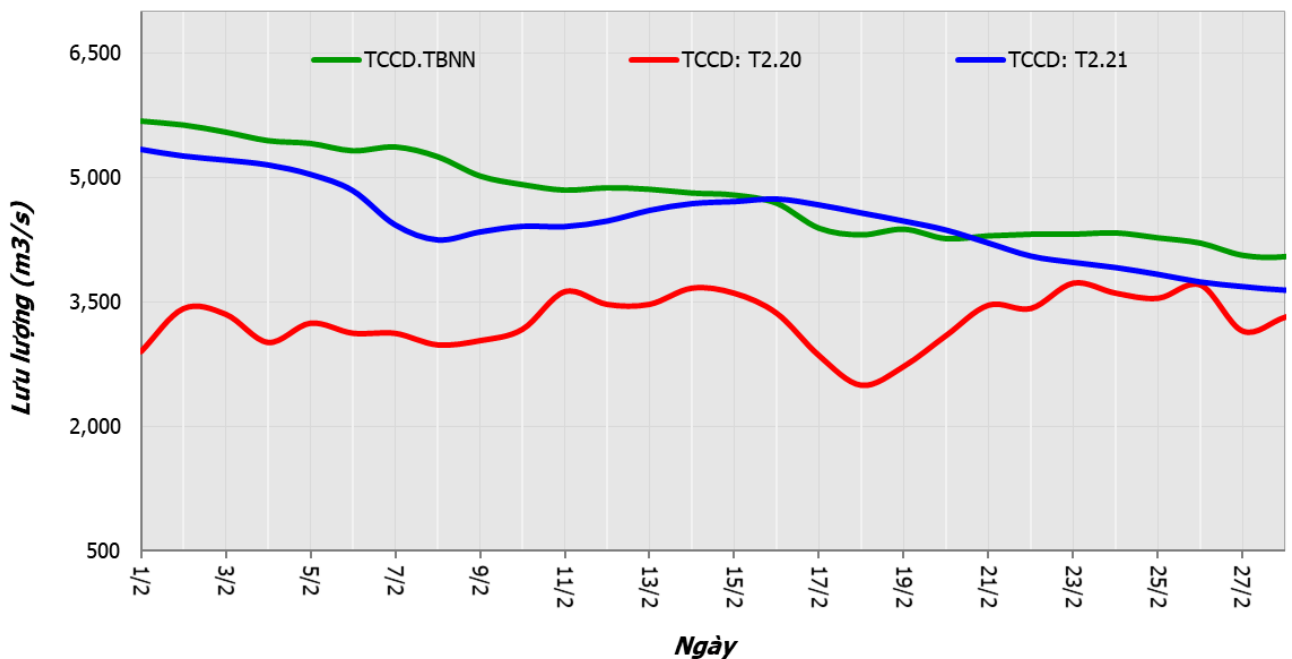
Mực nước ngày lớn nhất tại trạm Tân Châu trong tháng 2/2021 dự báo sẽ dao động trong khoảng từ 1 m đến 1,4 m theo chế độ triều, thấp hơn giá trị cùng kỳ TBNN khoảng 10%. (Xem Hình 10)

³ Theo quy định của Bộ Giao thông Vận tải cho các tuyến giao thông thủy chính cho điểm khởi đầu (Km0) của một nhánh sông.

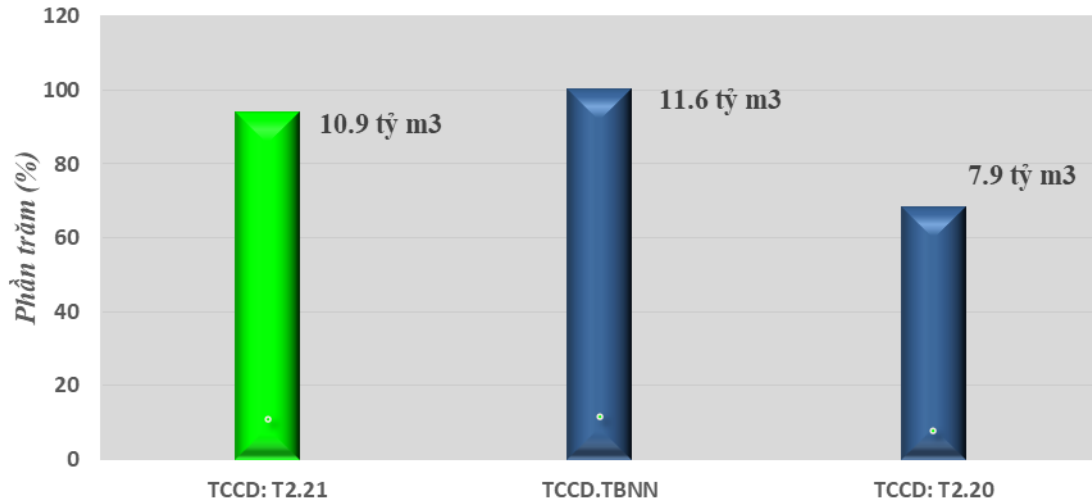


Hình 10. Dự báo mực nước lớn nhất tại Tân Châu tháng 02/2021

Tổng lưu lượng trung bình ngày trong tháng 02/2021 tới Đồng bằng sông Cửu Long qua hai trạm Tân Châu và Châu Đốc dự báo sẽ giảm dần từ 5.500 m³/s xuống khoảng 3.500 m³/s. Tổng lượng dòng chảy tháng 02/2021 qua hai trạm này dự báo sẽ ở mức khoảng 11 tỷ m³, đạt 90% TBNN và lớn hơn so với cùng kỳ năm 2020 khoảng 30% (Xem Hình 11 và Hình 12).



Hình 11. Dự báo dòng chảy tới Tân Châu và Châu Đốc, tháng 02/2021



Hình 12. Dự báo tổng lượng dòng chảy tại Tân Châu và Châu Đốc, tháng 02/2021

b. Dự báo xâm nhập mặn

Trên cơ sở kết quả dự báo dòng chảy về Đồng bằng sông Cửu Long và dự báo triều tháng 02/2021, đường ranh mặn 1g/l vào sâu nhất trên ba nhánh sông lớn là sông Hậu, sông Tiền và sông Vàm Cỏ Tây dự kiến vào sâu hơn từ 3-8 km so với giá trị TBNN cùng kỳ nhưng ít hơn so với tháng 02/2020 từ 21-28 km (Xem chi tiết ở Bảng 4, và Bản đồ 2 - Phụ lục 2).

Bảng 4. Dự báo xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) vào sâu nhất tháng 2/2021

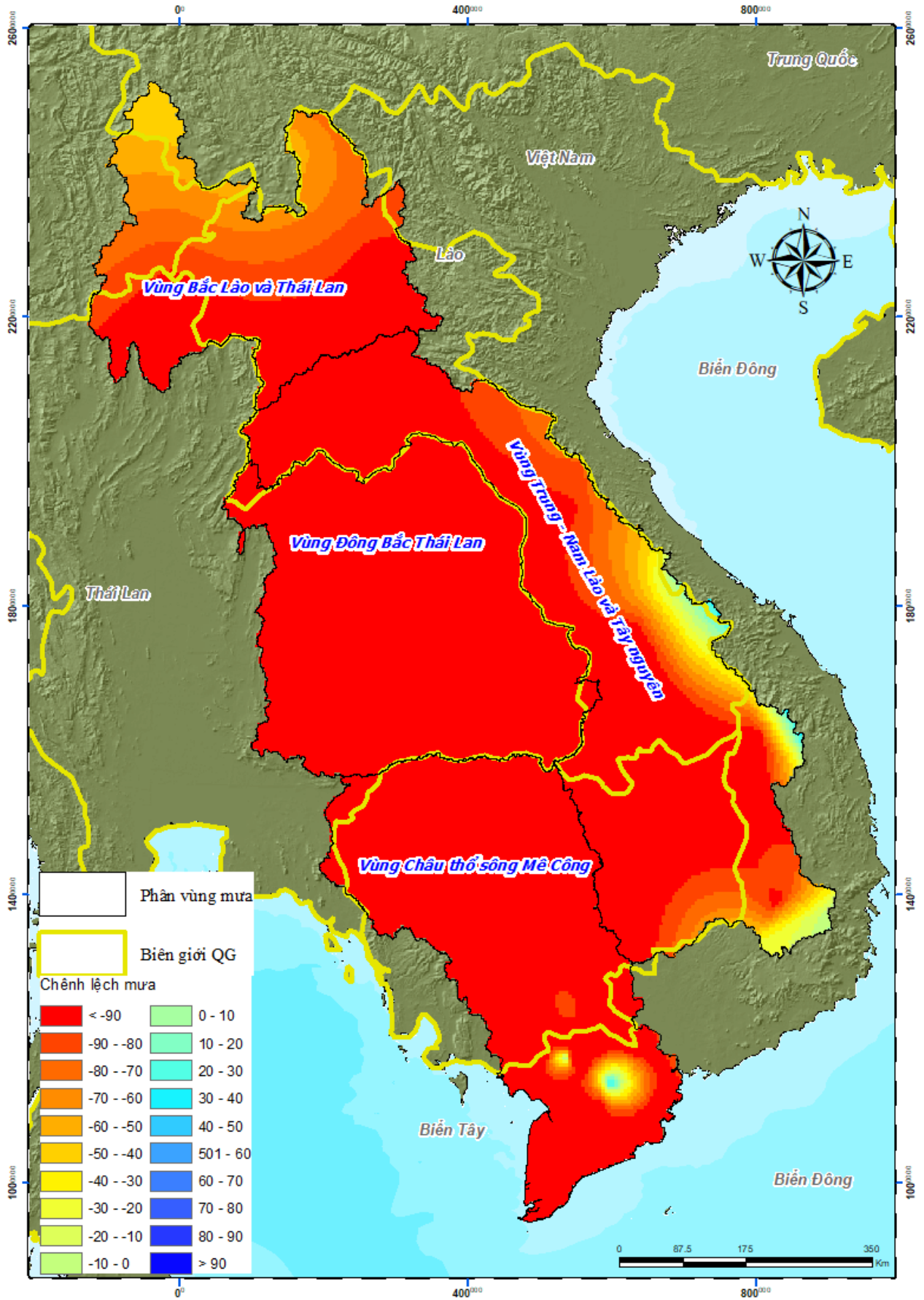
Chênh lệch xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
So với TBNN	+4	+3	+8
So với tháng 2/2020	-25	-21	-28

Tương tự, đường ranh mặn 4g/l trên ba nhánh sông vào sâu hơn so với giá trị cùng kỳ TBNN từ 4-15 km, và ít hơn so với tháng 02/2020 từ 13-17 km (Chi tiết Xem Bảng 5, và Bản đồ 3 - Phụ lục 2).

Bảng 5. Dự báo xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) vào sâu nhất tháng 02/2021

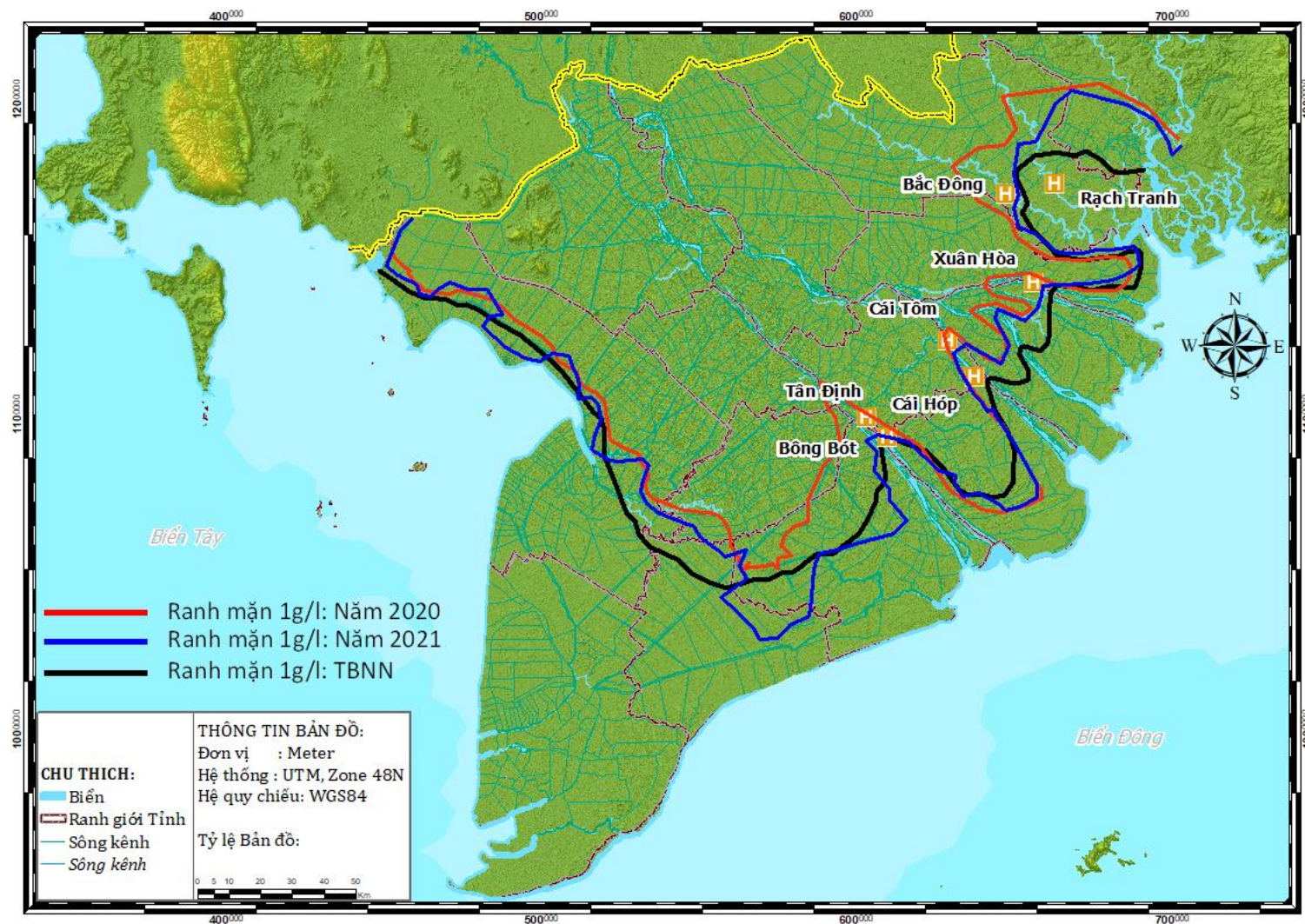
Chênh lệch xâm nhập mặn vào sâu nhất (km)	Sông Hậu	Sông Tiền	Vàm Cỏ Tây
So với TBNN	+4	+5	+15
So với tháng 2/2020	-14	-13	-17

PHỤ LỤC 1:

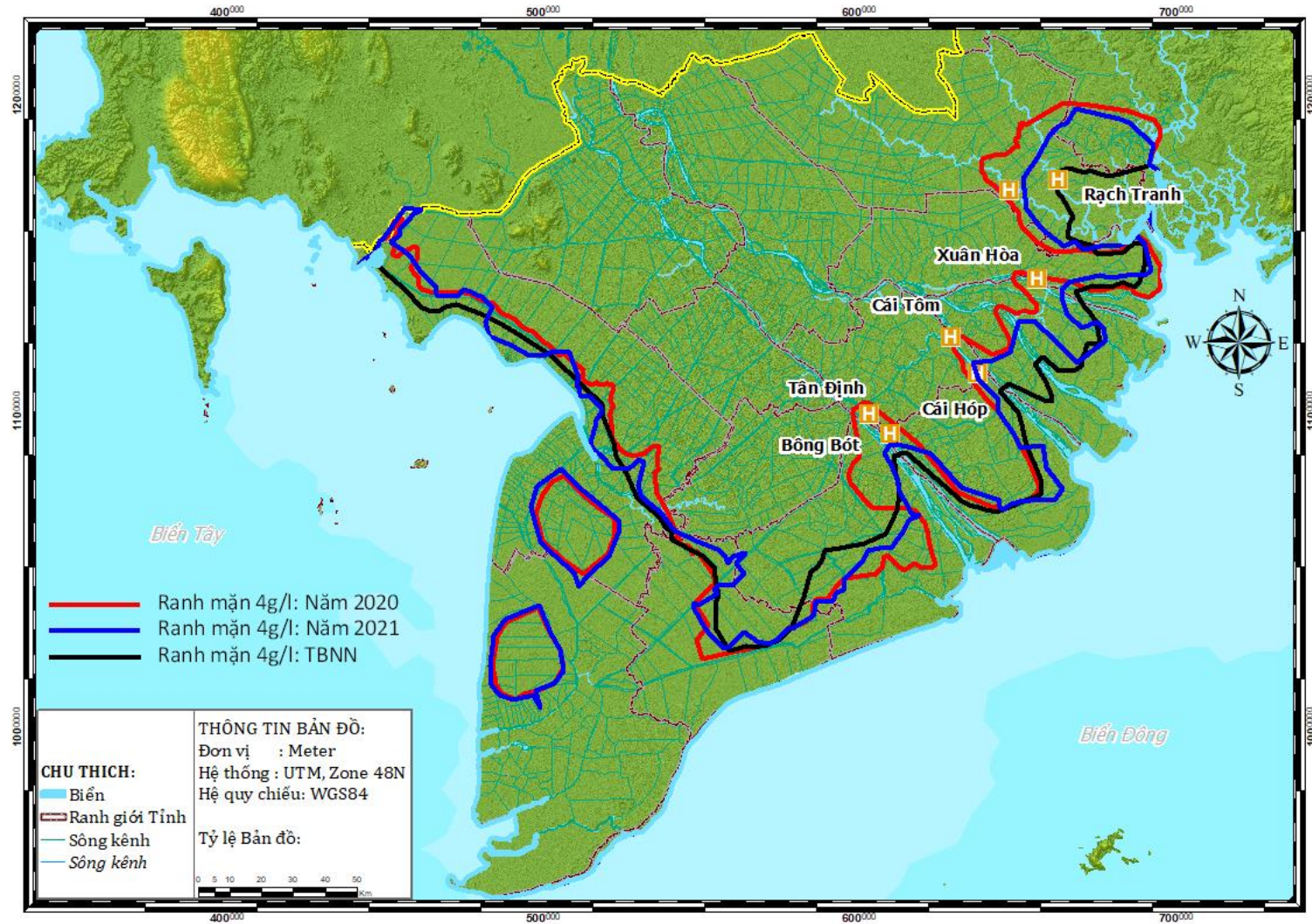


Bản đồ 1. Chênh lệch (%) lượng mưa so với trung bình nhiều năm, tháng 01/2021

PHỤ LỤC 2:



Bản đồ 2. Dự báo xâm nhập mặn (ranh mặn 1g/l) tháng 02/2021



Bản đồ 3: Dự báo xâm nhập mặn (ranh mặn 4g/l) tháng 02/2021